

Tìm Hiểu về Hindu Giáo Ấn Độ

BÁ TRUNG PHỤ^(*)

Kẻ nào nhìn thấy được Thượng Đế của mình ở trong mọi tạo vật sẽ được sống trong cuộc đời bất tử ngay giữa thế gian. Kẻ ấy đã nhìn thấy được chân lí...

Kẻ nào nhìn thấy được sự chia tách trong đời sống của tất cả mọi tạo vật vốn được thống nhất vào trong Đại ngã, chính người ấy đã tìm thấy Đại ngã.

Bhagavad - Gita (Thần ca - Chí tôn ca)

Những lời lẽ mang đậm chất huyền bí đó đã chuyên chở hầu như trọn vẹn tinh thần của Hindu giáo. Nếu như bạn có dịp viếng thăm đất nước Ấn Độ hay gặp gỡ một trong hàng triệu tín đồ Hindu giáo bạn sẽ được nghe họ “thuyết giảng” về những tín điều của tôn giáo này hết sức rõ ràng và khúc chiết. Tìm hiểu Hindu giáo dưới góc độ là những người nghiên cứu văn hóa Đông Nam Á, chúng tôi không có ý định nghiên cứu chuyên sâu về mặt triết lí của tôn giáo này mà chỉ cố gắng phác thảo sự lan tỏa cũng như những ảnh hưởng của nó trong đời sống xã hội và tâm linh của cư dân Đông Nam Á.

Vào nửa đầu thiên niên kỉ thứ nhất trước Công nguyên ở Ấn Độ xuất hiện đạo Bàlamôn. Đây được xem là niềm tin tôn giáo cổ xưa nhất còn tồn tại cho đến ngày nay từ phía nam dãy Uran tiến xuống và định cư ở vùng Ngũ Hà (Penjap - Tây - Bắc Ấn Độ) và lưu vực Hằng Hà. Vào thời điểm này Aryan được xem là cộng đồng tân tiến hơn về quân sự và kĩ thuật do đó trên bước đường nam tiến của mình họ đã đẩy cư dân Ấn bản địa lùi sâu vào vùng cao nguyên Decan và một số thì chấp nhận chung sống với họ với thân phận nô lệ. Số nô lệ ngoại tộc này được kết nạp vào nội tộc Aryan ngày càng nhiều và chi phối khá nhiều đến đời sống tinh thần của họ. Xã hội Aryan bắt đầu phân hóa

thành hai giai cấp: thống trị và bị trị. Tầng cấp thống trị bao gồm các tu sĩ Bàlamôn giáo (Brahmin) và các võ sĩ, quý tộc - là những người nắm quyền cai trị đất nước (Ksatrya). Tầng cấp bị trị bao gồm: nông dân, thợ thủ công (Vaisya) và nô lệ cùng đinh (Sudra). Trong giai đoạn này người tu sĩ Bàlamôn giáo đóng vai trò là người trung gian giữa con người với thần thánh. Họ là nhân vật chính trong các lễ hiến tế và những lời họ thốt ra là chuẩn mực. Họ được tôn trọng tuyệt đối và bất khả xâm phạm. Họ thần thánh hóa Kinh Rig Veda - tập Thần ca ngợi các vị thần trong tự nhiên như: sông, núi, biển cả, mặt trời, mặt trăng, lửa, mưa, sấm sét, v.v... Họ quy tất cả mọi sáng tạo lớn bé và các vị thần lớn nhỏ về với linh hồn tuyệt đối Brahma và Đấng Sáng tạo tối cao là Brahma. Bàlamôn giáo chính thức hình thành và lấy Rig Veda làm thánh kinh của mình. Sau đó còn xuất hiện ba tập kinh khác như: Yajur Veda, Soma Veda và Atharva Veda. Người Ấn tự hào về bộ kinh này vô cùng. Họ mạnh dạn tuyên bố những gì không có trong Veda thì cũng không thể nào tìm thấy trên đất nước Ấn Độ. Tình trạng này kéo dài khá lâu trong cộng đồng và chi phối hầu như toàn bộ đời sống cộng đồng.

1. TS., Bảo tàng Lịch sử Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh.

Là một tôn giáo không có đức giáo chủ, không có sự truyền thừa một cách chính thức, bài bản từ đời này sang đời khác cho nên tính chất phân hóa trong tôn giáo này được thể hiện rõ nét không lâu sau đó. Ở Bắc Ấn, thần Visnu được tôn sùng vượt trên cả Đấng Sáng tạo còn ở phía nam - nơi tụ cư của các cộng đồng lấy nông nghiệp lúa nước làm phương thức canh tác cơ bản thì lại tôn sùng đấng hủy diệt Siva. Đồng thời đây cũng là giai đoạn phát triển mạnh của tầng lớp võ sĩ. Nhiều vương quốc hùng mạnh như Magadha, Kolya, v.v... được hình thành. Và theo đó vương quyền dần được khẳng định, và xu hướng lấn lướt thần quyền cũng bắt đầu được nhen nhúm. Không những thế, các Vaisya và Sundra cũng ngày càng bất mãn với chế độ đẳng cấp mà Bàlamôn giáo quàng vào cổ họ bấy lâu nay. Jain giáo rồi Phật giáo lần lượt ra đời với tuyên ngôn mọi người đều có quyền bình đẳng (dòng máu cùng đỏ và nước mắt cùng mặn) như một cơn mưa tưới mát vào tâm hồn đang khô cằn của họ. Hai tôn giáo mới này, đặc biệt là Phật giáo đã nhanh chóng lôi kéo được sự ủng hộ của dân chúng và giai cấp cầm quyền. Trước thực tế đó, Bàlamôn giáo buộc phải đổi mới nếu không muốn trở nên quên lãng và xa lạ với người Ấn - những người đã tạo ra nó!

Thật vậy, Bàlamôn giáo trở thành Hindu giáo trên nền tảng kết hợp mọi thứ tín ngưỡng đang tồn tại trong xã hội Ấn thành một thể thống nhất. Tên gọi Hindu về mặt ý nghĩa rõ ràng có sự gắn bó mật thiết với Indus và India. Điều đó nhằm lí giải rằng đây sẽ là niềm tin tôn giáo toàn diện nhất, tiêu biểu nhất của người Ấn.

Hindu giáo cho rằng ba vị thần Brahma, Visnu và Siva chỉ là ba mặt của Đấng Tối cao duy nhất, tượng trưng cho sự hài hòa của đời sống xã hội và tinh thần trong vương quốc. Đấng Tối cao của họ không ai khác là linh hồn tuyệt đối, vô thủy vô chung được gọi là Brahma, trong bản văn có tên là Bhagavata Purana đã nói: “Chúng ta hãy niệm tưởng về Đấng Thiêng liêng mà Ngài bàng bạc ở khắp nơi

và tự hào Ngài là ánh sáng. Ngài xuyên qua trái tim của mình mà tỏa rộng đến nhà thờ khởi thủy (Brahma), trong sự nhận thức được ở dưới dạng kinh Veda”. Đó chính là tinh thần của Hindu giáo.

Biểu hiện cho linh hồn tuyệt đối là hiện thân của ba vị thần: Brahma (thần Sáng tạo), Visnu (Thần Bảo tồn), và Siva (Thần Hủy diệt). Thật ra ba vị thần này hoàn toàn không có sự chia tách mà chỉ là những dạng thức khác nhau của một thần thánh mà thôi. Chính họ là người không ngừng sáng tạo, phát triển và biến đổi thế giới. Cứ cuối một chu kì, gọi là ngày Brahma thì thần Siva phá hủy thế giới cũ, Brahma tạo ra một thế giới mới và Visnu sẽ xuất hiện dưới nhiều nhân dạng khác nhau như Đức Thích Ca, Rama, v.v... để bảo vệ và dẫn dắt con người đi đến sự hợp nhất với Brahma, với Thượng Đế - Đại Ngã. Việc đạt đến sự hợp nhất của cá nhân (Atman), với thực tại thiêng liêng (Brahma) mà nó vẫn hiện hữu thường xuyên, luôn hiện hữu đằng sau mọi hiện tượng đang đổi thay, không đổi thay của thế giới này chính là mục đích tối thượng của Hindu giáo. Sự hợp nhất đó cố nhiên không thể diễn đạt rạch ròi bằng một mớ ngôn ngữ thông thường được mà người ta chỉ có thể hiểu được lí lẽ của vũ trụ, của thực tại thiêng liêng khi người ta là một với nó, hòa nhập vào nó.

Hindu giáo đưa ra thuyết luân hồi - nghiệp báo, thuyết nhân - quả, v.v... Sau này Phật giáo cũng tiếp tục tuyên dương những giáo lí này và làm cho nó trở lên phổ biến hơn đến nỗi người ta cho rằng đó chính là sản phẩm của Phật giáo. Cũng như đạo Bàlamôn trước đây, Hindu giáo bênh vực chế độ đẳng cấp Varna đầy khắc nghiệt. Theo họ, Đức Brahma sáng tạo ra con người đầu tiên là Manu. Từ đầu của Manu sinh ra con người ưu tú và thánh thiện nhất là các tu sĩ Bàlamôn giáo. Từ bàn tay của Manu sinh ra lớp người cai trị và kị sĩ (Katriya). Từ bắp đùi của Manu sinh ra lớp người Vaisya. Và từ bàn chân của Manu sinh ra những người ngoại cấp, những người nô lệ Sudra để phục vụ các lớp người trên. Bộ luật Manu ra đời, đưa ra những quy định gắt gao như

người thuộc đẳng cấp dưới không thể vươn lên đẳng cấp cao hơn, không thể cùng ăn uống, kết hôn với những người có đẳng cấp cao hơn và thậm chí không được vào thờ cúng chung một ngôi đền, chôn chung trong cùng một nghĩa địa. Đây được xem là bộ luật sớm nhất trong lịch sử nhân loại.

Đồng thời các trường ca Ramayana, Mahabharata và Upanishads cũng ra đời, chuyên chở một cách linh động tư tưởng Hindu giáo để từ đó lan tỏa đến các vùng lãnh thổ khác nhau trên thế giới. Ngày nay, Hindu giáo không còn là tôn giáo riêng của người Ấn nữa mà đã trở thành niềm tin của hàng triệu người ở châu lục Á, Phi, Âu, Mỹ.

Tất cả mọi con đường để tiến dần đến giải thoát đều phải ý thức về Maya và Iharma. Maya (ảo ảnh) là quyền năng của Brahman (Phạm Thiên) làm cho mọi vật hiện ra trước mắt ta. Khi con người có cái nhìn không đúng về cái bề ngoài thì thế giới trở nên huyền ảo và gây lầm lẫn. Do đó điều xấu cơ bản trong đạo Hindu là sự vô minh (avidya). Dharma có nhiều nghĩa, nhưng dịch là “pháp” (appropriateness) có lẽ là đúng nhất: đạo Hindu quả thực là một bản đồ của các dharma, những cách hành động thích hợp để được tái sinh tốt hơn hoặc được giải thoát (moksha). Tên thường dùng để chỉ đạo Hindu là Sanatana Dharma hay “Chân lí Vĩnh cửu”. Đối với gần như tất cả mọi tín đồ Hindu có bốn purushartha hay mục tiêu của đời sống, đó là: dharma (pháp); artha (theo đuổi sự thành công trên thế gian); kama (theo đuổi thú vui chính đáng) và moksha (giải thoát). Họ mong muốn được trải qua bốn ashrama hay giai đoạn của cuộc đời, đó là: học hành (brahmacharya), cai quản gia đình (grihastha), rút lui về để suy nghiệm (vanaprastha) và xuất gia (samnyasin). Các cấu trúc xã hội này rất cơ bản cho nên đạo Hindu còn được gọi là varnashramadharma. Dù vậy, vẫn còn có một số dạng Hindu giáo cho rằng người ta sẽ không bao giờ đạt đến giải thoát nếu như không chứng tỏ là đã tách rời khỏi tất cả mọi cảm giác ràng buộc mình với thế giới, kể cả cảm giác ghê tởm và uế trược. Do đó một

số tông phái như “Tantra tay trái” đòi hỏi tín đồ phải sống trên nền đất hỏa thiêu, hoặc thực hành năm điều ô uế (pancamakra) đó là: rượu, thịt, cá, ngũ cốc phơi khô và giao hợp với phụ nữ có kinh.

Tín đồ Hindu giáo được giúp đỡ trong việc đi tìm dharma. Ngoài các guru và các triết gia, còn có sự giúp đỡ của Thượng Đế hay Brahman. Các triết gia Hindu giáo hiểu về Brahman như là nguồn cội và sự bao trùm của tất cả những gì hiển hiện nơi con người của chúng ta dưới hình thức của atman hay linh hồn. Triết lí Advaita (Bất Nhị), một trường phái tư tưởng Hindu giáo, chủ trương không có nhị nguyên. Thuyết này nói rằng bề ngoài của những khác biệt trong thế giới chỉ là ảo tưởng. Tất cả những thứ chúng ta nhìn thấy - Trái đất, Mặt trời, Mặt trăng, bầu trời, chim chóc, thú vật, con người - trông có vẻ khác nhau nhưng về thực chất chỉ là một. Thuyết Bất Nhị hiểu về moksha (giải thoát) như là sự nhận thức được rằng cá thể và Brahman bao giờ cũng là một. Nhưng hầu hết các tín đồ Hindu giáo đều tin là Brahman có tính cách của Thượng Đế, hoặc dùng Thượng Đế để sáng tạo và chống đỡ vũ trụ, thế nên moksha là sự hợp nhất vĩnh viễn với Thượng Đế. Tín đồ Hindu giáo có thể có sự sùng mộ riêng và thờ cúng một vị thần nào đó, cũng như họ có ý niệm rằng Thượng Đế có thể có hình người dưới dạng hiện thân (avatara) có nghĩa là sự giáng hiện. Các hiện thân quan trọng nhất là các hiện thân của thần Vishnu, mà trên hết là thần Krishana. Trong số những sự sùng mộ riêng vào các vị thần và nữ thần thì phổ biến nhất là các Vaishnava thờ thần Vishnu, các Shaiva thờ thần Shiva và các Shakta thờ quyền năng Shakti của các nữ thần.

Tìm hiểu về Hindu giáo để thấy rằng tôn giáo này đã đi vào tiềm thức của cư dân Ấn Độ rất sâu sắc, đồng thời nghệ thuật và tôn giáo có mối quan hệ liên kết hết sức chặt chẽ với nhau. Nghệ thuật là sự chuyển tải những giá trị lành mạnh để làm đời sống con người thăng hoa và tôn giáo là một giá trị văn hóa không thể thiếu trong đời sống con người./